

Số: 153/KH - THXT

Xuân Trường, ngày 29 tháng 5 năm 2026

## **KẾ HOẠCH** **Chuyển đổi số năm 2026**

Thực hiện Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 26/3/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc chuyển đổi số tỉnh Ninh Bình năm 2026. Thực hiện Kế hoạch số 92/KH-SGDĐT ngày 13/5/2026 của Sở GDĐT tỉnh Ninh Bình về việc chuyển đổi số ngành Giáo dục năm 2026. Trường Tiểu học Xuân Tiến xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số năm 2026, cụ thể như sau:

### **I. MỤC TIÊU**

#### **1. Mục tiêu chung**

- Thực hiện phương châm “Hành động đột phá, lan tỏa kết quả”, đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện trong mọi hoạt động của nhà trường, góp phần thực hiện mục tiêu đồng bộ chuyển đổi số trong toàn ngành của Sở GDĐT.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong nhà trường, tạo nền tảng cho đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục theo hướng hiện đại, linh hoạt, công bằng và hội nhập quốc tế.

- Nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ, giáo viên và học sinh, đặc biệt chú trọng việc ứng dụng công nghệ mới (Trí tuệ nhân tạo - AI) vào quản trị, giảng dạy và học tập.

- Hoàn thiện hệ thống quản lý dữ liệu ngành, kết nối liên thông với CSDL quốc gia về dân cư (Đề án 06) và CSDL của Bộ GDĐT, đảm bảo dữ liệu "đúng, đủ, sạch, sống".

- Tập trung mua sắm các trang thiết bị cần thiết để thực hiện chuyển đổi số trong nhà trường bảo đảm an toàn thông tin; thuận lợi cho việc sử dụng các nền tảng và dịch vụ số phục vụ dạy học và quản trị giáo dục, bảo đảm tính minh bạch, hiệu quả và thuận lợi cho người học, nhà trường và xã hội.

- Tăng cường cải cách hành chính, triển khai dịch vụ công trực tuyến, kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia, góp phần xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

#### **2. Mục tiêu cụ thể**

##### **2.1. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành, truyền thông**

- Ban hành kế hoạch chuyển đổi số và triển khai hưởng ứng Ngày chuyển đổi số quốc gia và phong trào “Bình dân học vụ số” năm 2026, gắn với nhiệm vụ trọng tâm của năm học.

- Trang thông tin điện tử của trường kết nối liên thông với cổng thông tin điện tử Sở GDĐT, có chuyên trang, chuyên mục và duy trì cập nhật thường xuyên tin, bài tuyên truyền, phổ biến về chuyên đổi số, Đề án 06.

## **2.2. Về hạ tầng số**

- 100% CBQL được cấp và sử dụng thường xuyên, miễn phí chữ ký số chuyên dùng công vụ.

- Phần đầu tỷ lệ đội ngũ nhà giáo được cấp chứng thư chữ ký số, chứng thư chữ ký điện tử đạt 100%.

## **2.3. Về phát triển nguồn lực số**

- 100% cán bộ, viên chức được bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản

- Trên 90% viên chức trong trường làm chủ được kỹ năng số ứng dụng công nghệ trong quản lý điều hành.

- 100% đội ngũ nhà giáo và tối thiểu 65% học sinh được tập huấn kỹ năng cơ bản về dạy – học trên nền tảng số. Phần đầu 50% cán bộ, giáo viên ứng dụng AI vào việc đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá.

## **2.4. Về phát triển dữ liệu số.**

- Triển khai hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục và đào tạo theo quy định.

- Triển khai xây dựng học liệu số theo chương trình giáo dục phổ thông mới. Tỷ lệ học liệu trong chương trình giáo dục phổ thông được số hóa đạt tối thiểu 15%, phần đầu đạt tới 50%.

- 100% học sinh được cấp phát và sử dụng Học bạ số.

## **2.5. Về chính quyền số, kinh tế số, xã hội số**

- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công: Đạt 83%.

- Tỷ lệ văn bản, hồ sơ công việc tại cơ quan hành chính nhà nước được xử lý toàn trình trên môi trường điện tử: Đạt tối thiểu 70%.

- Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường điện tử: Đạt 100%.

- Tỷ lệ chế độ báo cáo được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo: Đạt 100%

- Triển khai các phần mềm, ứng dụng công nghệ số phục vụ công tác quản lý, quản trị và tổ chức dạy học.

- Triển khai các khoản thu không dùng tiền mặt.

## **2.6. Về an toàn thông tin mạng**

- Tỷ lệ các hệ thống thông tin được phê duyệt hồ sơ đề xuất bảo đảm an ninh mạng theo cấp độ trước khi đưa vào vận hành, sử dụng; được kiểm tra, đánh giá an ninh mạng định kỳ: Đạt 100%.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

### **1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, xây dựng thể chế; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số**

- Phát huy vai trò dẫn dắt của Ban Chỉ đạo và tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong việc chỉ đạo và chịu trách nhiệm về tiến độ và kết quả việc triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Xây dựng, ban hành và công khai các văn bản, Kế hoạch chuyển đổi số của đơn vị. Kế hoạch cần thể hiện mục tiêu, nhiệm vụ, chi tiết với các mốc thời gian, kết quả đầu ra định lượng và gắn với trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức để cải thiện công tác chuyển đổi số trong dạy, học, kiểm tra đánh giá và trong quản trị, phù hợp với quy định hiện hành, đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với nhu cầu và khả năng của đơn vị.

- Triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số và tổ chức tự đánh giá mức độ chuyển đổi số theo Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và của Sở GDĐT, đảm bảo đạt mức độ chuyển đổi số tối thiểu ở mức độ 2 theo quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đột xuất và định kỳ để chấn chỉnh kỷ cương, nâng cao hiệu quả thực thi các kế hoạch chuyển đổi số tại đơn vị.

### **2. Nâng cao nhận thức, truyền thông và phát triển nhân lực số**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và đội ngũ nhà giáo về vai trò và kết quả của ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục; phổ biến và tuyên truyền về ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, kỹ năng sử dụng thiết bị số và tham gia môi trường số an toàn.

- Lập chuyên trang, chuyên mục và duy trì cập nhật thường xuyên tin, bài tuyên truyền, phổ biến về chuyển đổi số, Đề án 06 trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang/cổng thông tin điện tử, các nền tảng xã hội của đơn vị.

- Tiếp tục triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia vào ngày 10 tháng 10, triển khai sâu rộng phong trào "Bình dân học vụ số" và "Học tập số" tại nhà trường. Thực hiện thông tin tuyên truyền sâu rộng về dịch vụ công trực tuyến và các ứng dụng số đến toàn thể đội ngũ nhà giáo, học sinh tại đơn vị; phối hợp với các cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương hỗ trợ, hướng dẫn kỹ năng số cơ bản cho người thân, người dân và các nhóm yếu thế tại cộng đồng.

- Tổ chức tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo (AI), an toàn, an ninh mạng cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; đào tạo kỹ năng số, tư duy lập trình và văn hóa an toàn mạng trong chương trình giáo dục phổ thông các cấp cho học sinh, sinh viên nhằm trang bị kiến thức chuyên sâu và kỹ năng ứng dụng công nghệ mới vào quản trị, giảng dạy và học tập.

- Triển khai các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh theo các tiêu chí trong Khung năng lực số cho học sinh phổ thông đối với từng khối lớp theo quy định và hướng dẫn của Bộ GDĐT.

### **3. Phát triển dữ liệu số**

- Xây dựng kho học liệu số: Triển khai xây dựng Kho học liệu số dùng chung bao gồm bài giảng e-learning, video, ngân hàng câu hỏi.

- CSDL ngành: tích hợp 100% dữ liệu về trường, lớp, học sinh, nhân sự, tài chính và cơ sở vật chất..., chú trọng công tác làm sạch và chuẩn hóa dữ liệu theo nguyên tắc "đúng, đủ, sạch, sống".

### **4. Phát triển ứng dụng số phục vụ quản lý và dạy học**

- Tiếp tục triển khai các phần mềm phục vụ công tác quản lý, tổ chức dạy, học, hỗ trợ kiểm tra, đánh giá tại đơn vị, tuân thủ các quy định của pháp luật về sở hữu dữ liệu, bảo vệ an toàn thông tin cá nhân.

- Triển khai Học bạ số: Áp dụng toàn diện Học bạ số thay thế học bạ giấy tại các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên, áp dụng chữ ký số cá nhân cho giáo viên và ban giám hiệu.

- Triển khai Phần mềm tuyển sinh và quản lý các kỳ thi (kể cả kỳ thi Học sinh giỏi cấp tỉnh) nhằm số hóa hoàn toàn quy trình nộp hồ sơ, xét tuyển trực tuyến, đảm bảo công bằng, minh bạch.

### **5. Đảm bảo điều kiện về hạ tầng số, an toàn thông tin mạng**

- Đối chiếu với các quy định về mức độ chuyển đổi số, tự kiểm tra, rà soát, đánh giá hiện trạng, đề xuất nhu cầu các điều kiện hạ tầng, cơ sở vật chất, trang thiết bị CNTT, các hệ thống thông tin, phần mềm, nhân lực, kinh phí... để triển khai hiệu quả công tác công nghệ thông tin, chuyển đổi số phục vụ công tác quản trị, quản lý điều hành và tổ chức dạy, học tại đơn vị, báo cáo về UBND xã và Sở GDĐT.

- Thực hiện rà soát, đăng ký chứng thư chữ ký số cho đội ngũ cán bộ, quản lý, giáo viên phục vụ công việc.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật và ban hành các quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng, phân công cụ thể trách nhiệm (giao trách nhiệm cụ thể các tổ/ bộ phận/ cá nhân) về quản lý và khai thác sử dụng dữ liệu, đảm bảo tính đồng bộ, tuân thủ các quy định nhà nước về an ninh mạng, thông tin cá nhân, quy định về sở hữu dữ liệu và các quy định pháp luật khác đối với các hệ thống công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu, các phần mềm, ứng dụng đang triển khai tại đơn vị như: các hệ thống mạng; hệ thống camera giám sát, các phòng học và trang thiết bị về CNTT; trang thông tin điện tử; hệ thống quản lý văn bản điều hành; phần mềm dạy học trực tuyến; phần mềm quản lý, quản trị nhà trường; phần mềm học bạ số; các hệ thống cơ sở dữ liệu và các hệ thống phần mềm khác.

- Rà soát công tác bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống và triển khai áp dụng các biện pháp kỹ thuật cần thiết đối với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, phần

mềm thuộc phạm vi quản lý; thường xuyên kiểm tra, bảo trì, nâng cấp hệ thống nhằm kịp thời phát hiện và khắc phục các lỗ hổng về kỹ thuật, tránh nguy cơ không bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống dẫn tới lộ, mất dữ liệu cá nhân. Đối với các đơn vị sử dụng dịch vụ của doanh nghiệp trong việc duy trì, vận hành các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, phần mềm cần thực hiện rà soát nhằm bảo đảm nguyên tắc dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của đơn vị phải thuộc quyền quản lý, kiểm soát của đơn vị; không để doanh nghiệp tiếp cận dữ liệu (trong đó có dữ liệu cá nhân) khi chưa có sự cho phép.

- Đối với việc quản lý, khai thác sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, phần mềm trong đơn vị: Quy định rõ trách nhiệm về bảo vệ tài khoản, an toàn thông tin mạng, quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân; đặc biệt quan tâm tới quản lý tài khoản truy cập: không dùng chung tài khoản, đặt mật khẩu có độ phức tạp cần thiết, thường xuyên phải thay đổi mật khẩu sử dụng.

- Đối với việc quản lý, sử dụng máy tính và các trang thiết bị CNTT khác cần cài đặt các phần mềm có bản quyền, cài đặt và thường xuyên cập nhật phiên bản mới nhất, thường xuyên sử dụng phần mềm diệt virus để kiểm tra máy tính, cảnh giác và kiểm tra các tệp tin, các đường link gửi qua thư điện tử, từ tài khoản mạng không rõ nguồn gốc và tải trên mạng về trước khi kích hoạt, sử dụng; tắt chế độ tự động mở, chạy các tệp tin đính kèm theo thư điện tử, bật các tính năng của thiết bị tường lửa, thường xuyên sao lưu các dữ liệu cần thiết và các biện pháp kỹ thuật khác.

## **6. Chính quyền số, Kinh tế số, Xã hội số**

- Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong toàn ngành giáo dục, thực hiện các khoản thu dịch vụ giáo dục theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt và các giao dịch hành chính công.

- Thực hiện phổ cập tài khoản định danh điện tử VNeID mức độ 2 và chữ ký số cá nhân đối với đội ngũ để thực hiện các giao dịch trên môi trường số.

- Đẩy mạnh ứng dụng hồ sơ số sách điện tử và các nền tảng dạy học trực tuyến để nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục.

- Tiếp tục triển khai sử dụng các ứng dụng trong nội bộ cơ quan nhà nước, góp phần tiết kiệm thời gian, chi phí hoạt động, đổi mới phương thức làm việc: Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành; Hệ thống thư điện tử công vụ; Công thông tin điện tử...

## **III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

Chi tiết theo phụ lục 1 và phụ lục 2 đính kèm.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; và các nguồn kinh phí huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

## **V.TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Xây dựng kế hoạch và triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số năm 2026 tại đơn vị. Trong đó cụ thể hóa các chỉ tiêu, nhiệm vụ và phân công rõ cá nhân, đơn vị chủ trì gắn với mốc thời gian hoàn thành cụ thể. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm về tính hiệu quả, khả thi, tiến độ,... đối với các nhiệm vụ về chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị mình.

- Định kỳ hằng quý (trước ngày 15 tháng cuối quý), và hằng năm (trước ngày 05/12) báo cáo kết quả, tiến độ thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ về UBND xã.

Sở GDĐT yêu cầu các phòng thuộc Sở, đơn vị trực thuộc Sở nghiêm túc triển khai thực hiện. Đề nghị UBND các xã, phường chỉ đạo các cơ sở giáo dục trực thuộc triển khai thực hiện./.

### ***Nơi nhận:***

- Phòng VH-XH xã (để báo cáo);
- CB,GV,NV nhà trường;
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Nhị**